

Bản án số: 46/2023/HS-ST
Ngày 20 tháng 4 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU – THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phạm Thanh Anh**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Huỳnh Thanh Trà**

Ông **Nguyễn Xuân Tùng**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Lành**

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu tham gia phiên tòa: Ông **Đinh Ngọc Vĩnh** - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 124/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 109/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 05/QĐHS-ST ngày 17 tháng 01 năm 2023, Quyết định tạm ngừng phiên tòa số 01/QĐHS-ST ngày 15 tháng 02 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 02/QĐHS-ST ngày 20 tháng 02 năm 2023, Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 07/TB-TA ngày 16 tháng 3 năm 2023, đối với bị cáo:

Võ Luýt T (không có tên gọi khác), sinh ngày 27 tháng 7 năm 199x tại thành phố Đ. Nơi ĐKKHKT: Tổ 11 phường B, quận H, thành phố Đà Nẵng. Nơi ở: Phòng số 3, nhà số K338/4 H, phường B, quận H, thành phố Đà Nẵng; Số 107 Đô Đ, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; con ông Võ Văn M (sinh năm: 1964) và bà Nguyễn Thị Thu T (sinh năm: 1974); gia đình có 3 anh em, bị cáo là con thứ 1;

Tiền án: Tại bản án số 145/HSST ngày 30/9/2015 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xử phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 18/4/2022 (hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng). Có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Bà: **Tạ Thị Y** (tên gọi khác: Bé). Sinh năm: 197x. HKTT: Tổ 22 phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng. Tạm trú: K141/25/3 T, phường Hòa C, quận H, thành phố Đà Nẵng. Hiện nay đang thi hành án phạt tù tại Trại tạm giam Công an thành phố Đà Nẵng. (Vắng mặt).

2. Ông **Trần Hồ H**. Sinh năm: 199x. Địa chỉ: 60 Lê T, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng.(Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 16/4/2022, Võ Luýt T đến gặp Tạ Thị Y mua 400.000đồng ma túy đá để sử dụng. Đến ngày 17/4/2022, T đến khu vực Bến xe trung tâm thành phố Đà Nẵng mua 1 hộp 10 ma túy (ketamine) giá 8.000.000đồng của T (không rõ nhân thân, lai lịch), T cho T 1 viên ma túy loại thuốc lắc. T đem số ma túy vừa mua được về nhà trọ số 107 Đô Đ, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng, lấy một ít ma túy (ketamine) và một nửa viên thuốc lắc ra sử dụng, số ma túy còn lại T cất trong người.

Đến khoảng 16 giờ 50 phút ngày 18/4/2022, T đến nhà Y tại K141/25/3 T, phường H, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng để chơi. Lúc này, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đang thực hiện lệnh khám xét khẩn cấp đối với bà Y về hành vi mua bán trái phép chất ma túy trong vụ án khác thì phát hiện, bắt quả tang Võ Luýt T tàng trữ trái phép chất ma túy.

* Vật chứng thu giữ của Võ Luýt T gồm:

- Thu giữ trong túi quần phía trước, bên trái của bị cáo đang mặc có 01 túi nilông kích thước 7x4 cm, bên trong chứa 01 gói nilông kích thước 7x4cm, bên trong chứa tinh thể rắn, màu trắng và một tờ giấy màu trắng gói bên trong một mảnh vỡ của viên nén màu hồng.

- Thu giữ trong túi quần phía trước, bên phải có hai gói nilông kích thước đều nhau 7x4cm, phía bên trong đều chứa tinh thể rắn, màu trắng.

Tất cả được niêm phong đặt ký hiệu là: B.

- Một điện thoại di động hiệu Samsung, màu vàng, Imei 1: 355228082193523. Imei 2: 355229082193521, gắn sim số: 0924.040.126;

- Một điện thoại di động hiệu Mastel, màu xanh da trời, số Imei 1: 355633048104425, Imei 2: 355633049104432, gắn sim số 0768.483.451 và sim số: 0787.782.844;

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu trích xuất dữ liệu chi tiết và thông tin các cuộc gọi của các số điện thoại di động: 0768483451, 0787782844

và 0786433456 gồm 12 trang.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy: Võ Luyt T dương tính với chất ma túy tổng hợp.

Lúc 18 giờ 15 phút ngày 18/4/2022, tại phòng số 3, kiệt 338/49 H, phường B, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Võ Luyt T không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

* Theo Kết luận giám định số 68/KL-KTHS ngày 25/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng:

Chia mẫu niêm phong ký hiệu B thành: Mẫu B1: Tinh thể rắn màu trắng trong một gói ni lông kích thước (7x4)cm; Mẫu B2: Mảnh vỡ của viên nén màu hồng; Mẫu B3: Tinh thể rắn màu trắng trong 02 gói ni lông kích thước (7x4)cm.

Kết luận: Mảnh vỡ của viên nén màu hồng gửi giám định ký hiệu B2 là ma túy, loại MDMA, khối lượng mẫu B2: 0,233g; Tinh thể rắn màu trắng trong mẫu gửi giám định ký hiệu B1, B3 là ma túy, loại Ketamine, khối lượng mẫu B1 là: 0,357g; B2 là: 9,460g.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 5 của Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/2/2018 của Chính phủ, tính tỉ lệ phần trăm khối lượng ma túy trong vụ án là: $(0,233 : 5) \times 100 + (9,460 : 20) \times 100 = 51,76\% < 100\%$.

Võ Luyt T đã thành khẩn khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, lời khai của T phù hợp với vật chứng thu giữ, lời khai người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Toàn bộ vật chứng nêu trên được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu bảo quản chờ xử lý.

* Về xử lý vật chứng: Chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu thành phố Đà Nẵng chờ xử lý:

+ 01 bì giấy niêm phong đựng mẫu hoàn trả theo Kết luận giám định số 68/KLMT-KTHS ngày 25/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng.

+ Một điện thoại di động hiệu Samsung, màu vàng, Imei 1: 355228082193523. Imei 2: 355229082193521, gắn sim số: 0924.040.126;

+ Một điện thoại di động hiệu Mastel, màu xanh da trời, số Imei 1: 355633048104425, Imei 2: 355633049104432, gắn sim số 0768.483.451 và sim số: 0787.782.844;

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 119/CT-VKSHC ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng truy tố

Võ Luyt T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Võ Luyt T và đề nghị:

- Căn cứ: điểm i khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Võ Luyt T 4 (Bốn) năm đến 04 (Bốn) năm 6 (Sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị:

+ Tịch thu, tiêu hủy:

01 bì giấy niêm phong đựng mẫu hoàn trả theo Kết luận giám định số 68/KLMT-KTHS ngày 25/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng.

Trả lại cho bị cáo

+ Một điện thoại di động hiệu Samsung, màu vàng, Imei 1: 355228082193523. Imei 2: 355229082193521, gắn sim số: 0924.040.126;

+ Một điện thoại di động hiệu Mastel, màu xanh da trời, số Imei 1: 355633048104425, Imei 2: 355633049104432, gắn sim số 0768.483.451 và sim số: 0787.782.844;

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Võ Luyt T khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng truy tố là đúng người, đúng tội, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hải Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, Kiểm sát viên trong quy trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Bị cáo Võ Luyt T thừa nhận khoảng 16 giờ 50 phút ngày 18/4/2022, trong khi thực hiện lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Tạ Thị Y tại nhà số K141/25/3 T, phường H, quận Hải Châu, thành phố

Đà Nẵng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu phát hiện bắt quả tang Võ Luyt T có hành vi tàng trữ trái phép 0,233gam ma túy loại MDMA và 9,817gam ma túy loại Ketamin để sử dụng. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án cũng như quá trình tranh luận tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của Võ Luyt T đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ nguy hiểm, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy rằng: Bị cáo Võ Luyt T nhận thức rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có ma túy để sử dụng nên vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự và an toàn xã hội trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, xâm phạm đến sức khỏe và sự phát triển của dân tộc. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần xét xử mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Võ Luyt T có một tiền án Tại bản án số 145/HSST ngày 30/9/2015 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xử phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự. Chấp hành xong hình phạt ngày 03/2/2021. Bị cáo chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ Luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Qua điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự sẽ được Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[6] Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thống nhất với Viện kiểm sát cần tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài, tuy nhiên cần phải có mức án nghiêm khắc đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Võ Luyt T không có việc làm ổn định, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng nên không thỏa mãn các điều kiện để áp dụng cũng như thi hành hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của

Bộ luật hình sự, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, vật chứng được xử lý như sau:

- Đối với: 01 bì giấy niêm phong đựng mẫu hoàn trả theo Kết luận giám định số 68/KLMT-KTHS ngày 25/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng: là vật cấm tàng trữ, vật không có giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử thấy cần tịch thu, tiêu hủy

- Đối với các tài sản:

- + 01 (Một) điện thoại di động có chữ Samsung, màu vàng, có số Imei 1: 355228082193523. Imei 2: 355229082193521, gắn sim số: 0924.040.126;

- + 01 (Một) điện thoại di động có chữ Masstel, màu xanh số Imei 1: 355693048104425, Imei 2: 355633019104432, gắn sim số 0768.483.451 và sim số: 0787.782.844;

Hội đồng xét xử xét thấy đây là tài sản của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 21 tháng 12 năm 2022.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm:

- Bị cáo phải chịu là 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng)

- * Đối với người thanh niên có tên là T là người bán ma túy cho Võ Luýt T, hiện chưa xác định được họ tên, địa chỉ, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau. Hội đồng xét xử không đề cập.

- * Bị cáo Võ Luýt T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an quận Hải Châu xử phạt vi phạm hành chính là có cơ sở. Hội đồng xét xử không đề cập.

- * Đối với Tạ Thị Y: Tại phiên tòa, người làm chứng là bà Tạ Thị Y xác định T có nợ bà Y 8.000.000đồng chưa trả, nhưng việc T tàng trữ trái phép trái phép chất ma túy Y hoàn toàn không biết, bản thân Y chỉ mua bán loại ma túy đá. Tạ Thị Y đã bị khởi tố về tội mua bán trái phép chất ma túy trong vụ án khác, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu không đề cập xử lý trong vụ án này là có căn cứ. Hội đồng xét xử không đề cập.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Võ Luýt T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm h khoản 1 Điều 52;

điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Luyt T 05 (Năm) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18 tháng 4 năm 2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên:

* Tịch thu tiêu hủy:

01 bì giấy niêm phong đựng mẫu hoàn trả theo Kết luận giám định số 68/KLMT-KTHS ngày 25/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng.

* Trả lại cho bị cáo Võ Luyt T

+ Một điện thoại di động hiệu Samsung, màu vàng, Imei 1: 355228082193523. Imei 2: 355229082193521, gắn sim số: 0924.040.126;

+ Một điện thoại di động hiệu Mastel, màu xanh da trời, số Imei 1: 355693048104425, Imei 2: 355633019104432, gắn sim số 0768.483.451 và sim số: 0787.782.844;

Toàn bộ các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu thành phố Đà Nẵng đang quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21 tháng 12 năm 2022.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Võ Luyt T phải chịu án phí 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Q.Hải Châu;
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- Công an Q. Hải Châu;
- Chi cục THA DS Q. Hải Châu;
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thanh Anh